TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B - TP. HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2021/HS-ST

Ngày 06/07/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa : Ông **Đặng Trung Thành**

Các Hội thẩm nhân dân :

- Ông **Nguyễn Xuân Thuật**
- Ông **Lê Văn Hoan**

Thư ký Tòa án nhân dân huyện B: Bà **Nguyễn Thị Hải Phương**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện B, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B: Ông **Nguyễn Minh Hải**, Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 07 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B. Toà án nhân dân huyện B đưa ra xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 62/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 06 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số : 63/2021/QĐXXST- HS ngày 21/06/2021 đối với bị cáo:

1. Nguyễn Thế T, sinh năm: 1982; Nơi cư trú: Thôn Vân Hồng, thị trấn T, huyện B, thành phố Hà Nội; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Văn T (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị Tr, sinh năm: 1960; Vợ: Nguyễn Thị Th, sinh năm: 1988; Con có 2 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2012; Tiền sự: Không có; Tiền án: Có 2 :

-Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 14/2014/HSST ngày 28/3/2014 của Tòa án nhân dân huyện B xử phạt Nguyễn Thế T 36 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, T đã chấp hành xong hình phạt, ra trại ngày 18/5/2016 (chưa được xóa án tích).

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 90/2017/HSST ngày 26/10/2017 của Tòa án nhân dân huyện B xử phạt Nguyễn Thế T 30 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tại bản án này T bị áp dụng tình tiết tăng nặng "tái phạm". Chấp hành xong hình phạt, ra trại ngày 05/9/2019 (chưa được xóa án tích).

Nhân thân: Tại Quyết định đưa vào trường giáo dưỡng số: 338 ngày 07/7/2000 của UBND tỉnh Hà Tây (nay là TP Hà Nội) quyết định cho Nguyễn Thế T chấp hành thời gian giáo dưỡng 24 tháng. Chấp hành xong ngày 19/3/2002. Bị can bị tạm giữ từ ngày 26/02/2021, tạm giam từ ngày 26/2/2021 đến nay. Bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam số 1- Công an thành phố Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan**:

1. Anh Chu Văn Q, sinh năm: 1987;

Địa chỉ: Thôn Vật Phụ, xã V, huyện B, thành phố Hà Nội.

(Anh Q vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được thể hiện như sau:

Vào hồi 10 giờ 55 phút ngày 26/02/2021, Công an xã V phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế, ma túy Công an huyện B tiến hành tuần tra kiểm soát tại khu vực thôn Chợ Chàng, thị trấn T, huyện B, Hà Nội phát hiện bắt quả tang Nguyễn Thế T đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Chu Văn Q. Tang vật thu giữ gồm: 02 gói giấy bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy thu dưới đất cạnh chân T và Q đang đứng; Số tiền 200.000đ gồm 01 tờ 100.000đ, 02 tờ 20.000 và 06 tờ 10.000đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu xanh đen gắn sim số: 0867778557 của T và 01 điện thoại màu xanh đậm nhãn hiệu Masstel gắn sim số 0973474309 của Q.

Tại bản Kết luận giám định số: 1875/KLGĐ-PC09 ngày 07/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội kết luận: *"Chất bột màu trắng bên trong 02 gói giấy đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng: 0,067 gram./."*

Quá trình điều tra làm rõ: Sáng ngày 26/02/2021, khi T đang ở nhà của mình tại thôn Vân Hồng, thị trấn T, huyện B, thành phố Hà Nội thì nhận được tin nhắn hỏi mua ma túy của Q. Sau đó, Q gọi điện cho cho T nói "để cho em 2 cái

100.000đ", T hiểu ý Q hỏi mua 02 gói ma túy với giá 100.000đ/gói. T đồng ý và hẹn gặp Q tại khu vực nhà văn hóa thôn Chợ Chàng, thị trấn T, huyện B để mua bán ma túy. Sẵn có 02 gói ma túy heroine gói bằng giấy trong túi quần bên trái, T đi bộ từ nhà ra khu vực nhà văn hóa thôn Chợ Chàng. Khi ra đến nơi, T đã thấy Q chờ ở gần nhà văn hóa, lúc này Q đưa cho T 200.000đ tiền mua ma túy theo thỏa thuận từ trước, T cầm lấy tiền đồng thời dùng tay trái lấy ra 02 gói ma túy từ trong túi quần phía trước bên trái đang mặc ra với mục đích bán cho Q, nhưng chưa kịp đưa thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang. Do hoảng sợ, T đã thả 02 gói ma túy và số tiền 200.000đ xuống đất ngay sát chân T đang đứng, tuy nhiên lực lượng Công an đã phát hiện, thu giữ, niêm phong lại toàn bộ tang vật.

Ngoài ra tại cơ quan điều tra, Nguyễn Thế T còn khai nhận đã từng bán ma túy cho Chu Văn Q 03 lần trước đó, cụ thể: Lần thứ nhất là vào khoảng 20 giờ ngày 23/02/2021 tại khu vực thôn Vân Hồng, thị trấn T, huyện B, T đã bán cho Q 02 gói ma túy với giá 200.000đ; Lần thứ hai là vào khoảng 18 giờ ngày 24/02/2021 T bán cho Q 02 gói ma túy với giá 200.000đ tại khu vực đường thôn Vân Hồng; Lần thứ ba là vào khoảng hơn 18 giờ ngày 25/02/2021 cũng tại khu vực đường thôn Vân Hồng, T đã bán cho Q 03 gói ma túy với giá 300.000đ.

Về nguồn gốc số ma túy thu giữ được vào ngày 26/02/2021: Nguyễn Thế T khai nhận nguồn gốc ma túy T có để bán cho Q là do T mua được của 01 người phụ nữ tên K ở xã Chu Minh, huyện B người phụ nữ có đặc điểm: dáng người gầy, cao khoảng 1m60, tóc ngắn. T mua được 01 gói ma túy từ K vào ngày 23/02/2021 tại khu vực Đình Chu Quyến, xã Chu Minh với giá 1.000.000,đ về chia thành nhiều gói nhỏ để bán cho những người nghiện có nhu cầu nhằm kiếm lời.

Đối với người phụ nữ tên K mà T khai đã bán ma túy cho mình. T không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể, khi mua bán ma túy với T, người phụ nữ này đeo khẩu trang bịt kín nên T không biết mặt. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh người phụ nữ tên Giang Thị Mai K, sinh năm: 1978, trú tại Chu Quyến 3, xã Chu Minh, huyện B, thành phố Hà Nội có nhiều đặc điểm khả nghi nhưng K không thừa nhận đã bán ma túy cho T. Đồng thời khi cho T nhận dạng qua ảnh, T cũng không thể xác định được ai là người phụ nữ tên K đã bán ma túy cho mình

vào ngày 23/02/2021. Do vậy, Cơ quan CSĐT chưa đủ căn cứ xác định người phụ nữ bán ma túy cho T để xử lý trong vụ án này.

Đối với Chu Văn Q từng mua ma túy của T vào các ngày 23, 24, 25 tháng 02 năm 2021 để sử dụng cho bản thân và hẹn mua ma túy của T vào ngày 26/02/2021 nhưng chưa mua được thì bị bắt quả tang, Cơ quan Cảnh sát điều tra ra quyết định xử lí vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo và thông báo về chính quyền địa phương theo dõi, quản lý đối tượng là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Về vật chứng:

- 01 phong bì niêm phong tang vật do Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội hoàn trả sau giám định.

- Số tiền 200.000 đồng thu của Nguyễn Thế T.

- 01 điện thoại di động màu xanh đen, nhãn hiệu Masstel, bên trong gắn số sim: 0867778557. Số imei 1: 351670096856203, số imei 2: 351670096856211, imeisv: 1;

- 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Masstel màu xanh đậm, số imei 1: 353535063904765, số imei 2: 353535063904773 bên trong có gắn sim số: 0973474309.

Số vật chứng trên Viện kiểm sát ra quyết định chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện B để phục vụ quá trình giải quyết vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 60/2021/CT- VKS ngày 14 tháng 6 năm 2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện B để xét xử bị cáo Nguyễn Thế T về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy* " theo quy định tại điểm b, q khoản 2, Điều 251 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa phát biểu luận tội, giữ nguyên nội dung như cáo trạng truy tố. Đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Về hình phạt, đề nghị áp dụng điểm b, q khoản 2, Điều 251; điểm s, khoản 1, Điều 51, Điều 38 BLHS, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thế T từ 08 năm tù đến 09 năm tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong tang vật mang tên Nguyễn Thế T do Phòng kỹ thuật hình sự (PC09) - Công an TP Hà Nội hoàn trả sau giám định.

Tịch thu phát mại tài sản sung công quỹ Nhà nước:

- 01 điện thoại di động màu xanh đen, nhãn hiệu Masstel, bên trong gắn số sim: 0867778557. Số imei 1: 351670096856203, số imei 2: 351670096856211, imeisv: 1 (là điện thoại T dùng để trao đổi mua bán ma túy);

- 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Masstel màu xanh đậm, số imei 1: 353535063904765, số imei 2: 353535063904773 bên trong có gắn sim số: 0973474309 thu giữ của Q. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: Số tiền 200.000,đ (*Hai trăm nghìn đồng*) thu giữ của Nguyễn Thế T. Buộc b/c T phải nộp lại 700.000,đ tiền thu lời bất chính để sung công quỹ nhà nước.

Căn cứ vào các chứng cứ và tại liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa ;

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau: Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện B thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[1].Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Thế T thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, người liên quan, biên bản thu giữ tang vật CQĐT và các tài liệu chứng cứ thu thập được đã có trong hồ sơ vụ án. Như vậy

HĐXX có đủ cơ sở xác định vào khoảng 10 giờ 55phút ngày 26/02/2021, tại khu vực nhà văn hóa thôn Chợ Chàng, thị trấn T, huyện B, thành phố Hà Nội, Nguyễn Thế T đã có hành vi bán trái phép chất ma túy với khối lượng 0,067 gram Heroine cho Chu Văn Q với giá 200.000 đồng với mục đích kiếm lời thì bị bắt quả tang. Ngoài lần bán ma túy cho Q vào ngày 26/02/2021 nêu trên thì vào các ngày 23, 24, 25 tháng 02 năm 2021, T còn bán cho Q tổng số 09 gói ma túy Heroine, thu được tổng số tiền trong các lần bán ma túy cho Q là 700.000đ. Lời khai của T và Q là phù hợp với nhau. Do vậy HĐXX đã có đầy đủ căn cứ khẳng định hành vi bị cáo Nguyễn Thế T thực hiện ngày 23/2/2021, 24/2/2021, 25/2/2021, 26/02/2021 đã phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*". Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm b, q khoản 2, Điều 251 Bộ luật hình sự 2015, đúng với nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ tác hại của ma túy là loại độc dược gây nghiện, việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng với mục đích tư lợi, bị cáo vẫn thực hiện hành vi của mình với lỗi cố ý. Tại bản án hình sự sơ thẩm số 14/2014/HSST ngày 28/3/2014 của Tòa án nhân dân huyện B xử phạt Nguyễn Thế T 36 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, T đã chấp hành xong hình phạt, ra trại ngày 18/5/2016 (chưa được xóa án tích). Tại bản án hình sự sơ thẩm số 90/2017/HSST ngày 26/10/2017 của Tòa án nhân dân huyện B xử phạt Nguyễn Thế T 30 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tại bản án này T bị áp dụng tình tiết tăng nặng "tái phạm". Chấp hành xong hình phạt, ra trại ngày 05/9/2019. Hiện bị cáo chưa được xóa án tích nay lại phạm tội do cố ý nên lần phạm tội này bị cáo phải chịu hai tình tiết định khung là phạm tội "Phạm tội hai lần trở lên" và "Tái phạm nguy hiểm". Do vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo Nguyễn Thế T thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự của khu vực thị trấn T. Do vậy

cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi bị cáo đã thực hiện mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, bị cáo bị UBND tỉnh Hà Tây (nay là TP Hà Nội) quyết định cho Nguyễn Thế T chấp hành thời gian giáo dưỡng 24 tháng.

[4].Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét tính chất của vụ án, qua phân tích các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo Nguyễn Thế T có nhân thân xấu. Hội đồng xét xử nhận thấy cần thiết phải cách ly bị cáo T ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tại khoản 5, Điều 251 BLHS 2015 còn quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng. Xét thấy bị cáo nguyễn Thế T không có công ăn việc làm, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn. Do vậy miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

Đối với người phụ nữ tên K là người đã bán ma túy cho T ở xã Chu Minh theo lời khai của T, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không rõ con người tên tuổi cụ thể. Do vậy cơ quan điều tra không đề cập xử lý trong vụ án này, CQĐT tiếp tục làm rõ và sử lý sau theo quy định của pháp luật.

Đối với Chu Văn Q từng mua ma túy của T vào các ngày 23, 24, 25 tháng 02 năm 2021 để sử dụng cho bản thân và đang giao dịch mua ma túy của T vào ngày 26/02/2021 thì bị bắt quả tang. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo và thông báo về chính quyền địa phương theo dõi, quản lý đối tượng là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[5].Về vật chứng vụ án: Cần Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong *(có chứa chất ma túy thu giữ đã qua giám định)* tại các mép dán có chữ ký tên của đối tượng Nguyễn Thế T.

Tịch thu phát mãi sung công quĩ Nhà nước :

- 01 điện thoại di động màu xanh đen, nhãn hiệu Masstel, bên trong gắn số sim: 0867778557. Số imei 1: 351670096856203, số imei 2: 351670096856211, (là điện thoại T dùng để trao đổi mua bán ma túy);

- 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Masstel màu xanh đậm, số Imei1: 353535063904765, số Imei2: 353535063904773 bên trong có gắn sim số: 0973474309 (là điện thoại Q dùng để hỏi mua ma túy của T).

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền: 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) thu giữ của Nguyễn Thế T. Buộc Nguyễn Thế T phải nộp lại số tiền: 700.000đ (*Bảy trăm nghìn đồng*) để sung công quỹ Nhà nước .

[6].Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thế T** phạm tội ***"Mua bán trái phép chất ma túy".*** Xử:

1/ Áp dụng: Điểm b, q Khoản 2, Điều 251; Điểm s, khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS năm 2015.

Xử phạt : Bị cáo **Nguyễn Thế T 10 *(Mười)* năm tù**. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 26/02/2021. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

2/ Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong *(có chứa chất ma túy thu giữ đã qua giám định)* tại các mép dán có chữ ký tên của đối tượng Nguyễn Thế T.

Tịch thu phát mãi sung công quĩ Nhà nước :

- 01 điện thoại di động màu xanh đen, nhãn hiệu Masstel, bên trong gắn số sim: 0867778557. Số Imei 1: 351670096856203, số Imei 2: 351670096856211, (là điện thoại T dùng để trao đổi mua bán ma túy);

- 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Masstel màu xanh đậm, số imei 1: 353535063904765, số imei 2: 353535063904773 bên trong có gắn sim số: 0973474309 (là điện thoại Q dùng để hỏi mua ma túy của T).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện B và Chi cục thi hành án huyện B ngày 28/6/2021)

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: Số tiền 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) thu giữ của Nguyễn Thế T. Cơ quan điều tra đã nộp vào tài khoản số: 2210010000001 của Chi cục Thi hành án huyện B ngày 23/6/2021.

Buộc Nguyễn Thế T phải nộp lại số tiền: 700.000đ (*Bảy trăm nghìn đồng*) để sung công quỹ Nhà nước .

3/ Án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS năm 2015; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Thế T phải nộp: 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Về quyền kháng cáo: Áp dụng điều Điều 331 BLTTHS năm 2015.

Bị cáo Nguyễn Thế T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Chu Văn Q có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt hợp lệ bản án.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự".

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ Toạ phiên Toà

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND B;
- Công an huyện B;
- THA huyện B;
-Những người tham gia Tố tụng;
-Lưu HS.

Đặng Trung Thành